

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TẠI HÀ NỘI **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 886/2022/HS-PT

Ngày: 16/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Trọng;

Các Thẩm phán: Ông Thái Duy Nhiệm;

Bà Lê Thị Mai.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Hải An - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trọng Vĩnh - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 601/2022/TLPT-HS ngày 06 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo Lê Hữu A phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Hữu A, sinh năm 1985 tại tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: Khối 14, phường B1, thị xã B, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Khối 14, phường B1, thị xã B, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hữu C và bà Lê Thị C1 (đã chết); vợ cả (đã chết) có 01 con sinh năm 2009, vợ hai Phạm Thị C2 và 02 con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/03/2021, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Hữu A theo chỉ định: Ông Đinh Quốc H - Luật sư văn phòng Luật sư số 01 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Ninh Bình (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hữu A, sinh năm 1985, trú tại khối 14, phường B1, thị xã B, tỉnh Nghệ An là người có tiền sử bệnh động kinh và bệnh tiểu đường tuýp I. Năm 2009 A mua xe ô tô Toyota Vios, đăng ký biển kiểm soát để làm nghề lái xe dịch vụ tư nhân. Tháng 1/2021 A chở một người nam giới tự giới thiệu tên là A1 khoảng trên 40 tuổi (không rõ họ tên, năm sinh, địa chỉ cụ thể) từ thị xã B lên huyện B2, tỉnh Nghệ An. Quá trình đi xe, A1 xin số điện thoại của A và cho A số điện thoại 0974.329.663 để liên lạc khi cần, A lưu số của A1 bằng tên “Ahjkk” .

Khoảng 7 giờ ngày 24/3/2021 A đang ở nhà tại phường B1 thì A1 gọi điện từ số 0974.329.663 đến số 0978.895.426 của A, nội dung thuê A đến huyện B2 chở một ít hàng cho A1 ra Hà Nội để giao cho một người tên Hậu (không rõ tên tuổi, địa chỉ) với giá thuê là 5.000.000 đồng, số tiền công A sẽ được trả sau khi giao hàng xong, A đồng ý. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày A điều khiển xe ô tô đến địa bàn huyện B2 và đậu xe ở bên đường quốc lộ 16, vị trí cách cột mốc chỉ đường xã B3 khoảng 5km chờ A1, một lúc sau A1 đi xe máy đến đưa cho A 01 gói nilon màu vàng bên ngoài bọc nilon màu trắng và 01 khối hình hộp chữ nhật bên ngoài bọc nilon màu trắng, có hình năm ngôi sao màu đỏ, có chữ nước ngoài, A sờ vào thấy rắn, hỏi bên trong 02 gói nilon là gì, A1 nói là “hàng”, A hiểu đó là ma túy nhưng vẫn đồng ý chở cho A1. Để tránh bị lực lượng chức năng phát hiện, A1 và A mở nắp capo phía trước xe, cả hai cùng tháo nắp bầu lọc gió và bỏ gói có khối hình hộp chữ nhật bên ngoài bọc nilon màu trắng vào trong bầu, đóng nắp lại. A và A1 tiếp tục cạy tấm ốp nhựa bên trái bệ tỳ tay và giấu gói nilon màu vàng bên ngoài bọc nilon màu trắng vào trong hộc tỳ tay. Sau đó A một mình điều khiển xe ô tô đi từ huyện B2 ra thành phố Hà Nội để giao ma túy. Khi A điều khiển xe ô tô đến đoạn đường quốc lộ 1A, thuộc xã Mai Sơn, huyện Yên Mô thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Ninh Bình phối hợp với Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh đang làm nhiệm vụ phòng chống tội phạm trên tuyến đường quốc lộ 1A tiến hành kiểm tra xe ô tô của A, đã phát hiện, thu giữ:

- Trong tấm ốp nhựa bên trái bệ tỳ tay xe ô tô 01 bọc nilon màu vàng bên ngoài bọc nilon màu trắng, KT (15x13x7,5) cm trên bề mặt có hình 5 ngôi sao màu đỏ, có chữ nước ngoài.

- Trong bầu lọc gió dưới nắp capo phía trước xe ô tô 01 khối hình hộp chữ nhật bên ngoài bọc nilon màu trắng, KT (21x7 x9) cm, bên trong bọc nilon màu

xanh trên bề mặt có hình 5 ngôi sao màu đỏ, có chữ nước ngoài.

- Trong cốp trước bên phải xe: 01 điện thoại di động vỏ máy màu đen, số hiệu đời máy Redmi6, IMEI1: 868151033635808, số IMEI2:868151033635816, màn hình máy bị vỡ trong máy lắp thuê bao số 0344.879.718 và 0978.895.426; 01 điện thoại di động IphoneX màu đen, số IMEI1: 3548700092348836, trong máy lắp thuê bao 0335.578.883; 01 ví màu nâu bên trong có 02 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 500.000 đồng và 01 giấy phép lái xe số 949512 mang tên Lê Hữu A, 01 thẻ ngân hàng BIDV số 9704180111395695 mang tên Lê Hữu A, 01 thẻ ngân hàng Techcombank số 97040788589332731 mang tên Lê Hữu A; 01 túi vải màu xám bên trong có 01 sổ hộ chiếu số B8280877 mang tên Lê Hữu A, 01 sổ hộ khẩu số 420458953 mang tên chủ hộ Lê Hữu A, 01 chứng minh thư nhân dân số 186876338 mang tên Lê Hữu A, 01 giấy biên nhận thế chấp phương tiện giao thông số 2502/2021/GBNTC-CN-NA ngày 25/2/2021; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 6044287; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mang tên Lê Hữu A; 01 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2718000073 mang tên Lê Hữu A.

Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa A cùng vật chứng, phương tiện về trụ sở Công an tỉnh Ninh Bình để làm việc. Cùng ngày, cơ quan điều tra đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp đối với người, chỗ ở của Lê Hữu A ở khối 14, phường B1, thị xã B, tỉnh Nghệ An, kết quả không thu giữ đồ vật tài liệu gì. Tiến hành khám xe ô tô của A, thu giữ: 01 camera màu đen trắng (kích thước 8,7 x 4,8)cm không ghi nhãn hiệu, lắp kèm 01 thẻ nhớ microSD, nhãn hiệu Lexar.

Cơ quan điều tra đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng trong 02 gói nilon thu giữ của Lê Hữu A để tiến hành giám định, kết quả như sau: Gói nilon màu vàng bên ngoài bọc nilon màu trắng KT (15x13x7,5)cm có khối lượng là 1036,57 gam, trong đó khối lượng tinh thể màu trắng là 967,08 gam, trích mẫu gửi giám định là 94,92gam (ký hiệu M1); khối hình hộp chữ nhật bên ngoài bọc nilon màu trắng KT (21x7x9) cm, có tổng khối lượng 1041,19gam; trong đó khối lượng tinh thể màu trắng là 1000,61 gam, trích mẫu gửi giám định là 94,19 gam (ký hiệu M2).

Ngày 25/03/2021 Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình về khối lượng và chất ma túy trong 02 gói nilon thu giữ của Lê Hữu A. Tại bản kết luận giám định số 268/KLGD-PC09-MT ngày 31/03/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình đã kết luận:

- Tổng khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong gói nilon màu vàng thu giữ của Lê Hữu A là 967,08 gam. Trích mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 94,9200 gam.

- Chất dạng tinh thể màu trắng trong gói nilon màu vàng có khối lượng 967,08 gam (trích mẫu gửi giám định ký hiệu M1) là ma túy, loại Ketamine (là chất ma túy thuộc bảng danh mục III, số thứ tự 35, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ).

- Tổng khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong gói nilon màu trắng thu giữ của Lê Hữu A là 1000,61 gam. Trích mẫu gửi giám định ký hiệu M2 có khối lượng là 94,1900 gam).

- Chất dạng tinh thể màu trắng trong gói nilon màu trắng có khối lượng 1000,61 gam (trích mẫu giám định ký hiệu M2) là ma túy, loại Methamphetamine (là chất ma túy thuộc bảng danh mục II, số thứ tự 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ).

Ngày 25/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình ra quyết định trưng cầu giám định số 22, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình giám định dấu vết đường vân đối với các đường vân thu trên các túi nilon bọc bên ngoài các chất ma túy thu giữ trên xe ô tô của A. Tại bản kết luận giám định số 271/KLGD ngày 31/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

- Trên các đối tượng gửi giám định ký hiệu từ M6, M7, M8 phát hiện, xử lý và thu lượm được 4 dấu vết đường vân đủ yếu tố giám định ký hiệu từ số 1 đến số 4 là vân ngón tay đốt 3 không trùng với các dấu vân tay in trên chỉ bản mẫu so sánh mang tên Lê Hữu A.

- Trên các đối tượng gửi giám định ký hiệu M3, M4, M5 phát hiện, xử lý và thu lượm được một số dấu vết đường vân nhưng không đủ yếu tố giám định do đường vân bị chồng chéo.

Ngày 25/03/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định trưng cầu giám định số 23, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình giám định chất ma túy trong nước tiểu của Lê Hữu A. Tại bản kết luận giám định số 288/KLGD ngày 6/04/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Không tìm thấy các chất ma túy trong mẫu gửi giám định là nước tiểu thu của Lê Hữu A.

Ngày 19/04/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định trưng cầu giám định số 33, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự công an

tỉnh Ninh Bình giám định kỹ thuật số và điện tử đối với Camera hành trình thu giữ trên xe ô tô Toyota Vios, BKS 37A - 549.88 của Lê Hữu A. Tại bản kết luận giám định số 446/KLGD ngày 11/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Không tìm thấy các tệp tin video lưu trữ trong thẻ nhớ lắp trên thiết bị camera hành trình gửi giám định trong thời gian từ 7 giờ 00 phút đến 18 giờ 00 phút ngày 24/3/2021 (theo thời gian hiển thị trên video).

Cơ quan điều tra tiến hành lập biên bản kiểm tra nhật ký cuộc gọi, tin nhắn SMS trong điện thoại Redmi6 và điện thoại IphoneX màu đen, kết quả phát hiện trong điện thoại Redmi6 có 01 tin nhắn đến của số 0974.239.663 tên danh bạ là Ahjkk vào hồi 3 giờ 44 phút ngày 24/3/2021 *“0984101806 số a hậu chỗ hết cao tốc. Nước. Số vợ a vẫn gỏ kem gửi sau”*. Phần nhật ký cuộc gọi thể hiện số 0974.239.663 gọi đến số 0978.895.426 của A 7 cuộc trong thời gian từ 3 giờ 10 phút đến 7 giờ 21 phút ngày 24/3/2021.

Ngày 19/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định trưng cầu giám định số 34, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình giám định kỹ thuật số và điện tử đối với 02 điện thoại di động thu giữ của Lê Hữu A. Tại bản kết luận giám định số 464/KLGD ngày 16/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

+ Đối với điện thoại di động màu đen Redmi6: Tìm thấy 465 dữ liệu cuộc gọi và 71 tin nhắn SMS liên quan đến số điện thoại 0974.239.663; không tìm thấy dữ liệu cuộc gọi, tin nhắn liên quan đến số điện thoại 0984.101.806 (là số mà A1 nhắn cho A để giao ma túy cho người tên Hậu ở chỗ hết cao tốc Hà Nội).

+ Đối với điện thoại di động IphoneX màu đen: tìm thấy 14 dữ liệu cuộc gọi, không tìm thấy tin nhắn SMS liên quan đến số điện thoại 0974239663; không tìm thấy dữ liệu cuộc gọi, tin nhắn liên quan đến số điện thoại 0984101806.

+ Tìm thấy 380 dữ liệu tin nhắn Zalo, 266 tin nhắn Messenger, 5 tin nhắn IMessage lưu trữ trên mẫu vật trong thời gian từ 01/3/2021 đến 24/3/2021

Kết quả kiểm tra, xác minh 380 dữ liệu tin nhắn Zalo, 266 tin nhắn Messenger, 5 tin nhắn Imessage và 71 tin nhắn SMS trong điện thoại Redmi6 xác định: Nội dung các tin nhắn đến từ ngày 12/12/2020 đến ngày 22/3/2021 của số 0974.239.663 chủ yếu là nhắn số điện thoại của người tên Huy, tên Văn, vợ Văn và số tài khoản của người tên Đoàn Văn Minh, Bùi Mạnh Hùng, Lương Thị Lý cho A nhưng không phát hiện nội dung có liên quan đến vụ án.

Ngày 06/7/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định trưng cầu giám định số 62, trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung

Ương giám định pháp y tâm thần đối với bị can Lê Hữu A. Tại bản kết luận giám định số 326/KLGD ngày 19/10/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung Ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can A bị bệnh động kinh toàn thể cơn lớn chưa có biến đổi nhân cách. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số G40.6 tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngày 27/9/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 02/CSHS trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình giám định dấu vết đường vân đối với các dấu vết đường vân thu trên các túi nilon bọc bên ngoài các chất ma túy thu giữ trên xe ô tô của Lê Hữu A. Tại bản kết luận giám định số 770/KLGD ngày 13/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

- Một số dấu vân tay in trên chỉ bản số QP: 59 mang tên Lô Văn A1, ký hiệu A2 mờ nhòe không đủ yếu tố giám định.

- + Dấu vân tay in tại ô út trái mờ vùng vân tương ứng so với dấu vết số 1 nên không tiến hành giám định với dấu vết số 1

- + Dấu vân tay in tại ô 03 ô: trở phải, nhẫn phải, út phải mờ vùng vân tương ứng với dấu vết số 3 nên không tiến hành giám định với dấu vết số 3.

- + Dấu vân tay in tại ô trở trái mờ vùng vân tương ứng với dấu vết số 4 nên không tiến hành giám định với dấu vết số 4.

- 04 dấu vết vân tay, ký hiệu từ số 1 đến số 4 không trùng với các dấu vết vân tay đủ yếu tố làm mẫu vân so sánh trên chỉ bản số QP: 59 mang tên Lô Văn A1, ký hiệu A2.

Cơ quan điều tra đã lập danh chỉ bản trong đó có ảnh của Lô Văn A1 - sinh ngày 19/12/1985, trú tại Bản B5, xã B4, huyện B2 và tiến hành cho bị can Lê Hữu A nhận dạng người qua bản ảnh để xác định người đã thuê A vận chuyển trái phép chất ma túy. Kết quả: A không nhận dạng được người đã thuê A vận chuyển trái phép chất ma túy ngày 24/3/2021.

Kết quả xác minh các thông tin thuê bao của số điện thoại 0974.239.663 và 0975.378.585 (A khai là của A1) xác định chủ thuê bao của số điện thoại 0974.239.663 là Nguyễn Bùi E sinh năm 1975, trú tại B6, B, Nghệ An; Chủ thuê bao của số 0975.378.585 là Lương Thị E1, sinh năm 1985, trú tại xã B7, huyện B2, tỉnh Nghệ An. Số điện thoại 0984.101.806 (A khai là của người nhận ma túy có tên Hậu ở Hà Nội): Chủ thuê bao của số điện thoại này là Nguyễn Công E2, sinh năm, 1979 trú tại thôn 1, xã B9, huyện B8, Hà Nội. Cơ quan điều tra đã triệu

tập những người có tên trên để làm việc nhưng hiện không có mặt tại địa phương.

Kết quả xác minh 2 tài khoản ngân hàng mang tên Lê Hữu A xác định:

- Tài khoản số 19032083514019 mở tại ngân hàng Techcombank chi nhánh Tân Sơn Nhất, Nghệ An, dư nợ của tài khoản này là 7.545 đồng, trong thời điểm rút list không phát sinh giao dịch.

- Tài khoản số 51510000078883 mở tại ngân hàng BIDV chi nhánh Phú Diễn, Nghệ An. Trong thời điểm từ ngày 24/2/2021 đến ngày 13/7/2021 tổng số tiền chuyển đến và nộp vào tài khoản của A là 1.271.582.106 đồng, tổng số tiền chuyển đi và rút từ tài khoản của A là 1.223.219.427 đồng. Dư nợ của tài khoản là 24.663.828 đồng. Kết quả điều tra các giao dịch trong tài khoản này chủ yếu liên quan đến việc mua bán xe ô tô, xe đầu kéo và chi trả tiền lãi A mua trả góp xe ô tô Toyota Vios, ngoài ra có người là Đoàn Văn E3 và Bùi Mạnh E4 chuyển đến cho A số tiền 602.000.000 đồng (Mình 600.000.000 đồng, Hùng 2.000.000 đồng) trùng với tên và số tài khoản mà người tên A1 nhắn tin cho A vào điện thoại, tuy nhiên quá trình xác minh, triệu tập những người này không có mặt tại địa phương nên không có căn cứ xác định đây là các giao dịch về ma túy. Ngày 21/9/2021 Cơ quan điều tra đã ra lệnh phong tỏa tài khoản và số tiền 24.663.828 đồng để phục vụ cho quá trình điều tra, thi hành án.

Kết quả xác minh hiện trường nơi A khai dừng xe nhận ma túy từ người tên A1 để vận chuyển lên thành phố Hà Nội: Từ trung tâm thị trấn, huyện B2, tỉnh Nghệ An đi theo quốc lộ 16 khoảng 5km, có cột mốc chỉ đường đề tên “B3”, tiếp đến là địa phận ngã ba Nậm Giải, thuộc xã Châu Kim, huyện B2. Cơ quan điều tra đã lập biên bản, vẽ sơ đồ hiện trường, xác định phù hợp với lời khai của A.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình đã quyết định:

Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 250; khoản 2 Điều 51; Điều 40; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Hữu A phạm Tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hữu A **Tử hình**, tiếp tục tạm giam bị cáo để thi hành án.

Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra bản án còn quyết định về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 01/6/2022, bị cáo Lê Hữu A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt từ tử hình xuống chung thân và xin miễn hình phạt tiền.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Hữu A khai nhận vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 24/3/2021, một người có tên là A1, là khách hay đi xe gọi điện bảo lên huyện B2 và giấu vào trong xe ô tô của A 2 bọc ny-lông đã đóng gói sẵn nói là hàng nhưng A không biết là hàng gì. Lê Hữu A sử dụng xe ô tô Vios, BKS 37A-549.88 mang 2 bọc ny-long đó từ huyện B2, tỉnh Nghệ An đến thành phố Hà Nội để giao cho một người có tên là Hậu, không rõ tuổi, địa chỉ với tiền công vận chuyển là 5.000.000 đồng. Khi A điều khiển xe đi đến đoạn đường quốc lộ 1A, thuộc xã Mai Sơn, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Ninh Bình phát hiện, lập biên bản và thu giữ 2 bọc ny-lông trên xe ô tô mới biết là 2 bọc ma túy. Bị cáo xin giảm hình phạt vì lần đầu phạm tội, chưa được nhận tiền công, các con còn nhỏ, mức hình phạt tử hình là quá nặng đối với bị cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo Lê Hữu A: Tử hình và hình phạt bổ sung số tiền 30.000.000 đồng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan, không nặng như bị cáo nêu ra.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Lê Hữu A xác định Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình đã xét xử bị cáo về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo là người mắc bệnh động kinh, hạn chế khả năng điều khiển hành vi; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải bị cáo phạm tội lần đầu; bố đẻ bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do đó cần xem xét cho bị cáo mức hình phạt khởi điểm của khung hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về với gia đình và xã hội.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo yên tâm cải tạo tốt, có cơ hội sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Về đơn kháng cáo của bị cáo được viết trong đúng thời hạn luật định, có xác nhận của trại tạm giam, do đó được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 24/3/2021, Lê Hữu A sử dụng xe ô tô Vios, BKS 37A-549.88 vận chuyển trái phép 967,08 gam Ketamine và 1000,61 gam Methamphetamine từ huyện B2, tỉnh Nghệ An đến thành phố Hà Nội để giao cho một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ với tiền công vận chuyển theo A khai là 5.000.000 đồng. Khi A điều khiển xe đi đến đoạn đường quốc lộ 1A, thuộc xã Mai Sơn, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Ninh Bình phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ 967,08 gam ketamine và 1000,61 gam Methamphetamine.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì thấy hành vi của bị cáo Lê Hữu A đã phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ trong quá trình điều tra thì bị cáo Lê Hữu A thành khẩn khai báo. Tuy nhiên tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo A không thừa nhận là đã biết các gói nilon mà A1 đưa cho bị cáo là ma túy, mà chỉ đến khi bị công an bắt kiểm tra bị cáo mới biết các gói nilon trên là bọc ma túy, lời khai của bị cáo là phủ nhận các lời khai ngay sau khi bị bắt, bị cáo khai báo quanh co nhằm chối tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo A không thành khẩn nên không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự như Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá và không cho bị cáo hưởng tình tiết thành khẩn khai báo là đúng.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì: Bị cáo là người mắc bệnh động kinh, hạn chế khả năng điều khiển hành vi; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị

cáo phạm tội lần đầu, bố đẻ bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến. Hội đồng xét xử xét thấy: Tại bản kết luận giám định số 326/KLGĐ ngày 19/10/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung Ương đã kết luận, bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình thông qua việc bị cáo có giấy phép lái xe và thường xuyên lái xe đưa khách đi trong và ngoài tỉnh.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bố đẻ bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên do tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo đã nhận vận chuyển trái phép 967,08 gam Ketamine và 1000,61 gam Methamphetamine là phạm tội đặc biệt nghiêm trọng do đó tòa án áp dụng sơ thẩm xử phạt: Bị cáo Lê Hữu A Tử hình về Tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” và phạt tiền bổ sung đối với bị cáo 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) sung ngân sách Nhà nước là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Các tình tiết mà bị cáo cũng như luật sư bào chữa cho bị cáo nêu ra tại phiên tòa phúc thẩm đều là những tình tiết đã được xem xét tại phiên tòa sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo A khai báo quanh co không thừa nhận hoàn toàn hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Do đó, đề nghị của người bào chữa cho bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật bởi hành vi trên là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tác động xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, nhưng chỉ vì hám lợi bất chính mà bị cáo A đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, do đó cần phải xử lý nghiêm minh để góp phần đấu tranh và phòng ngừa có hiệu quả với loại tội phạm này.

Trong quá trình giải quyết vụ án theo trình phúc thẩm cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo A không đưa ra thêm được những chứng cứ tình tiết đặc biệt nào mới để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hữu A xin giảm nhẹ hình phạt từ tử hình xuống chung thân và xin miễn hình phạt tiền, giữ nguyên toàn bộ quyết định của bản án sơ thẩm.

Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 250; khoản 2 Điều 51; Điều 40; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Hữu A phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Xử phạt: Bị cáo Lê Hữu A **Tử hình**, tiếp tục tạm giam bị cáo để thi hành án. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Hữu A phải nộp 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Lê Hữu A được quyền gửi đơn xin ân giảm án tử hình lên Chủ tịch nước Chủ tịch Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- CA tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Ninh Bình;
- Cục THADS tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu: VT, HCTP, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Xuân Trọng